TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐĂKHÀ **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2020/DS-ST
Ngày: 04/6/2020
Về việc: "*Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐĂK HÀ-TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Trọng Hàn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Hưng.

Bà Nguyễn Thị Lánh.

- ***Thư ký phiên toà****:* Bà Trần Thị Dịu – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đăk Hà.

Ngày 04 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 19/2020/TLST - DS ngày 07 tháng 01 năm 2020 về việc *"Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2020/QĐXXST - DS ngày 06 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trương Thị Ng, sinh năm 1984; Trú tại: Thôn 2, xã Đăk L, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum. (Có mặt)

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1985; Trú tại: Thôn 2, xã Đăk L, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum. (Có mặt)

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Trương Quốc Ngh, sinh năm 1996; Trú tại: Thôn I, xã V, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. (Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Trương Thị Ng đề ngày 02 tháng 01 năm 2020, bản tự khai, các biên bản hòa giải và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Trương Thị Ng trình bày:

Ngày 04/3/2019 bà Nguyễn Thị L đã có hành vi đánh và gây thương tích cho tôi tại rẫy cà phê tại Thôn 2, xã ĐăkLa, huyện ĐăkHà, tỉnh Kon Tum. Sau khi bị đánh tôi đã báo chính quyền địa phương và tại kết quả giải quyết nguồn tin về tội phạm số 10/TB – CSĐT ngày 17/5/2019 của công an huyện ĐăkHà xác định trong quá trình xảy ra xô sát và L có hành vi dùng tay cào cấu và tát vào mặt

miệng tôi 06 cái gây thương tích cho tôi với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 5%. Cơ quan cảnh sát điều tra huyện Đăk Hà không khởi tố vụ án trên mà ra quyết định xử phạt hành chính bà L. Bản thân tôi sau khi bị bà L đánh phải nhập viện tại trung tâm y tế huyện Đăk Hà điều trị 10 ngày, những ngày bản thân tôi không tự chăm sóc mình được nên em trai tôi là Trương Quốc Ngh ở bên chăm sóc. Hiện tại sức khỏe của tôi bình thường. Kể từ khi gây thương tích cho tôi bà L không hề thăm hỏi tôi hay tỏ ra hối hận, động viên tôi, cũng như không đền bù cho tôi số tiền nào để điều trị. Tại phiên tòa hôm nay, tôi giữ nguyên yêu cầu khởi kiện yêu cầu bà L phải bồi thường những khoản tiền điều trị tại bệnh viện và các khoản khác, cụ thể:

- Tiền viện phí: 3.225.758 đ.

- Tiền công của anh Trương Quốc Ngh là 330.000 đ x 10 ngày = 3.300.000 đ.

- Tiền 30 ngày công không lao động được là 250.000 x 30 ngày = 7.500.000 đ.

- Tiền tổn thất tinh thần 10.000.000 đ.

Tổng cộng số tiền yêu cầu bà L bồi thường là 24.025.758 đồng.

- *Tại bản tự khai đề ngày 24/02/2020, các biên bản hòa giải và tại phiên tòa hôm nay bị đơn chị Nguyễn Thị L trình bày:* 04/3/2019 thì giữa vợ chồng tôi và chỗ cô Nga có xảy ra xô xát tranh chấp chỗ đất mẹ chồng tôi cho vợ chồng tôi. Cô Nga không cho vợ chồng tưới cà phê, rồi lấy ống tưới nước và chặt bời lời của gia đình tôi. Khi đánh nhau thì tôi có dùng tay cào cấu và tát vào mặt cô Nga. Sự việc đã được Công an huyện Đăk Hà xử lý. Tôi đã bị cơ quan Công an huyện Đăk Hà xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác bằng hình thức phạt tiền 2.500.000 đồng. Tôi đã nộp phạt nhưng không nhớ ngày nào. Nay cô Nga yêu cầu tôi phải bồi thường số tiền *24.025.758 đồng* tôi không đồng ý. Tôi chỉ đồng ý bồi thường số tiền chi phí điều trị tại bệnh viện.

- Tại phiên tòa hôm nay, người có quyền lợi, nghĩa vụ là anh Trương Quốc Ngh vắng mặt nhưng đã có bản tự khai đề ngày 20/02/2020, biên bản hòa giải thì anh Nghĩa trình bày: anh Trương Quốc Ngh công nhận có chăm sóc cho chị Nga 10 ngày tại bệnh viện huyện Đăk Hà và tiền công lao động làm thợ xây10 ngày làm là 3.300.000 đồng. Chị Nga đã trả cho anh Nghĩa số tiền này nên anh Nghĩa không yêu cầu chị Nga phải trả cho anh Nghĩa còn việc chị Nga yêu cầu chị L phải trả cho chị Nga số tiền đã trả cho anh Nghĩa thì anh Nghĩa đồng ý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên toà và kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Ngày 02/01/2020 Chị Trương Thị Ng có đơn khởi kiện yêu cầu bồi thường do sức khỏe bị xâm hại, kèm theo các tài liệu chứng cứ chứng minh vì vậy đây là vụ án "*Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng*" theo quy định tại khoản 6 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chị Nguyễn Thị L có nơi cư trú tại thôn 2, xã Đăk La, huyện ĐăkHà, tỉnh Kon Tum

nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum theo quy định tại Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 21 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, vụ án không thuộc trường hợp Viện kiểm sát tham gia phiên tòa.

Tại phiên tòa hôm nay, người có quyền lợi, nghĩa vụ lien quan là anh Trương Quốc Ngh vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, căn cứ Khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2]. Về nội dung vụ án: Các đương sự đều thống nhất, ngày 04/3/2019 giữa chị Trương Thị Ng và vợ chồng chị Nguyễn Thị L có xảy ra mâu thuẫn dẫn đến xô xát, đánh nhau. Trong lúc đánh nhau thì chị L có dùng tay cào, cấu và tát vào mặt chị Nga gây thương tích. Sự việc đã được cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Đăk Hà xử lý hành chính đối với chị Nguyễn Thị L về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác bằng hình thức phạt tiền. Hành vi của chị L chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm theo Thông báo kết quả giải quyết nguồn tin về tội phạm của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Hà, tuy nhiên đã xâm phạm đến sức khỏe của chị Trương Thị Ng cụ thể theo Thông báo kết luận giám định của Cơ quan cảnh sát điều tra thì tỷ lệ tổn thương cơ thể của chị Trương Thị Ng tại thời điểm giám định là 5%, đây là những tình tiết không cần phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị L chỉ chấp nhận bồi thường số tiền chi phí điều trị tại bệnh viện. Như vậy, việc chị Trương Thị Ng yêu cầu chị Nguyễn Thị L phải bồi thường thiệt hại là có cơ sở theo quy định tại khoản 1 Điều 584 Bộ luật dân sự. Tuy nhiên, căn cứ Khoản 1 Điều 590 Bộ luật dân sự, xét từng khoản yêu cầu bồi thường của chị Trương Thị Ng, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về khoản tiền viện phí chị Trương Thị Ng yêu cầu bồi thường là 3.225.758 đồng. Căn cứ các tài liệu chứng cứ là: Hóa đơn bán hàng ngày 05/3/2019 số tiền 655.776 đồng; Hóa đơn bán hàng ngày 05/3/2019 số tiền 172.000 đồng; Hóa đơn bán hàng ngày 05/3/2019 số tiền 35.000 đồng; Hóa đơn bán hàng ngày 05/3/2019 số tiền 35.000 đồng; Hóa đơn bán hàng ngày 15/3/2019 số tiền 1.806.382 đồng; Hóa đơn bán hàng ngày 05/3/2019 số tiền 273.600 đồng; đây là các hóa đơn bán hàng của Bệnh viện đa khoa tỉnh Kon Tum, Trung tâm y tế huyện Đăk Hà, tổng số tiền là 2.977.758 cần chấp nhận. Đối với số tiền 248.000 đồng theo Hóa đơn bán lẻ đề ngày 05/3/2019, hóa đơn này không thể hiện do đơn vị nào cung cấp, ai là người mua hàng nên không chấp nhận đối với số tiền này. Vì vậy, đối với tiền yêu cầu bồi thường về viện phí, HĐXX chỉ chấp nhận số tiền là: 2.977.758 đồng là phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 585; Điểm a Khoản 1 Điều 590 Bộ luật dân sự.

- Về tiền 30 ngày công không lao động được là 250.000 x 30 ngày = 7.500.000 đồng. Căn cứ vào Bệnh án trích sao ngày 27/8/2019 của Trung tâm y tế huyện Đăk Hà thể hiện chị Nga điều trị tại Trung tâm y tế huyện Đăk Hà là 10

ngày, vì vậy việc chị Nga nằm viện để điều trị 10 ngày là có thật, có sự xác nhận của cơ sở y tế, vì vậy 10 ngày chị Nga không đi làm được nên khoản thu nhập thực tế bị mất trong khoảng thời gian này là phù hợp. Chị Nga cho rằng sau khi bị thương tích nên không thể đi làm trong 30 ngày là chưa phù hợp. Bởi lẽ, theo hồ sơ bệnh án thì chị Nga bị đa xây xát vết thương vùng đầu mặt, vết thương môi trên, môi dưới, chị Nga chưa cung cấp các tài liệu, chứng cứ để chứng minh trong quá trình điều trị có sự chỉ định hay dặn dò của bác sĩ phải nghỉ làm việc trong thời gian 20 ngày, nên không có cơ sở chấp nhận. Vì vậy, HĐXX chấp nhận số tiền thu nhập thực tế bị mất của 10 ngày. Đối với mức tiền công chị Nga yêu cầu bồi thường là 250.000 đồng một ngày, xét thấy, trước khi bị thương tích chị Nga làm phụ hồ ngày công lao động là 250.000 đồng một ngày. Xét thấy mức thu nhập trung bình một ngày công lao động của người làm phụ hồ tại địa phương là 250.000 đồng là phù hợp. Vì vậy, chỉ chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện về bồi thường thiệt hại thực tế bị mất là 10 ngày X 250.000 đồng = 2.500.000 đồng là thỏa đáng và phù hợp với quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 590 Bộ luật dân sự.

- Về tiền công của anh Trương Quốc Ngh là 330.000 đ x 10 ngày = 3.300.000 đồng. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì anh Trương Quốc Ngh là em trai chị Trương Thị Ng, chăm sóc chị Nga trong thời gian chị Nga điều trị bệnh tại Trung tâm y tế. Số tiền 3.300.000 đồng chị Nga đã trả cho anh Nghĩa nên anh Nghĩa không yêu cầu chị Nga phải trả. Xét thấy, việc chị Nga nằm viện là có thật, việc anh Nghĩa chăm sóc chị Nga trong 10 ngày tại Trung tâm y tế là có cơ sở để chấp nhận. Anh Nghĩa làm nghề thợ xây, xét thấy mức thu nhập trung bình của một ngày công lao động của thợ xây tại địa phương là từ 300.000 đồng đến 350.000 đồng. Vì vậy, chấp nhận yêu cầu của chị Nga về số tiền yêu cầu chị L phải bồi thường cho thu nhập thực tế bị mất của anh Trương Quốc Ngh là 10 ngày X 330.000 đồng = 3.300.000 đồng là phù hợp với quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 590 Bộ luật dân sự.

- Về Tiền tổn thất tinh thần 10.000.000 đồng. Xét thấy, theo Thông báo kết luận giám định thì tỷ lệ thương tật của chị Nga là 05%, trong đó, sẹo niêm mạc ở bên trong môi trên, không ảnh hưởng thẩm mỹ và tại Trích sao bệnh án thì tình trạng lúc ra viện ổn nên không có gì hoang mang, lo lắng. Mặt khác, hiện tại sức khỏe của chị Nga bình thường, sự việc xô xát sảy ra cũng có một phần lỗi của nguyên đơn. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu này.

Từ những phân tích nên trên, HĐXX chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Trương Thị Ng, buộc chị Nguyễn Thị L phải bồi thường cho chị Trương Thị Ng tổng số tiền là: *8.777.758 đồng (Tám triệu bảy trăm bảy bảy ngàn bảy trăm năm tám đồng).* Cụ thể các khoản như sau: tiền chi phí khám, điều trị là 2.977.758 đồng; tiền mất thu nhập của 10 ngày công không lao động được là 2.500.000 đồng; tiền mất thu nhập của anh Trương Quốc Ngh chăm sóc cho chị Trương Thị Ng trong 10 ngày nằm viện là 3.300.000 đồng.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm d Khoản 1 Điều 12; Khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án thì chị Trương Thị Ng được miễn nộp tiền án phí đối với yêu cầu không được Tòa án chập nhận, bị đơn chị Nguyễn Thị L phải chịu 438.887 đồng (8.777.758 đồng x 5%) tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với phần yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 6 Điều 26, Điều 35; Điều 39; Khoản 3 Điều 144; khoản 1 Điều 147; Điều 271; Điều 272; Điều 273; Điểm a Khoản 2 Điều 482 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 584; Điều 585; Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm d Khoản 1 Điều 12; Khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Tuyên xử:

[1]. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Trương Thị Ng buộc chị Nguyễn Thị L phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho chị Trương Thị Ng số tiền là *8.777.758 đồng (Tám triệu bảy trăm bảy bảy ngàn bảy trăm năm tám đồng).*

[2] Khoản tiền bồi thường thiệt hại về sức khỏe được thi hành ngay mặc dù bản án có thể bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

[3] Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là *438.887 đồng (Bốn trăm ba tám ngàn tám trăm tám bảy đồng)* để nộp vào Ngân sách nhà nước.

[5] Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự;Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Trọng Hàn

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại TP Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện ĐăkHà;
- Chi cục THADS huyện ĐăkHà
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:
-
-

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa